

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 264/2024/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2024 về việc: “*Ly hôn*” giữa:

- **Nguyên đơn:** A Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của A Nguyễn Ngọc A: Chị Nguyễn Thị Phú Duyên, sinh năm 1994. Địa chỉ: 82 đường Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- **Bị đơn:** Chị Trần Thị Kim T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 05 đường Phan Đình Phùng, phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kim T và A Nguyễn Ngọc A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị Kim T và A Nguyễn Ngọc A thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Các đương sự đều thừa nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 6 ; Điểm a, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm (*Thuận tình ly hôn*) là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) các đương sự phải chịu, A Nguyễn Ngọc A nhận chịu toàn bộ số tiền này, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà A Nguyễn Ngọc A đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0000313 ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. A Nguyễn Ngọc A đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả số tiền chênh lệch 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) cho A Nguyễn Ngọc A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Đương sự;
- VKSND Tp Kon Tum;
- Chi cục THADS Tp Kon Tum;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiên

